TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2025/DSST
Ngày: 28/8/2025.
V/v tranh chấp hợp đồng cầm cố.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bỉnh.

2. Ông Nguyễn Văn Trương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Bích Trăm – Thư ký Tòa án Nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Truyền - Kiểm sát viên.

Vào ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án Nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 131/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng cầm cố" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2025/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2025/QĐ-DS ngày 11 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay.

Địa chỉ: 128 Nguyễn Du, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. (128 Nguyễn Du, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An)

Đại diện theo pháp luật ông KANOKWATPAISAI NAPAT – chức vụ: Giám đốc Công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay.

Đại diện theo ủy quyền ông Võ Nguyễn Thanh H, sinh năm 1994 (có đơn xin vắng mặt), chức vụ: Nhân viên Công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay, địa chỉ: ấp 3, xã Vị Thủy, thành phố Cần Thơ). Văn bản ủy quyền số 01/2025/UQ-SVN ngày 01/01/2025.

- *Bị đơn*: Ông Lê Thanh T, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Phú Tân A, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. (ấp Phú Tân A, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/3/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn ông Võ Nguyễn Thanh H trình bày:

Vào ngày 06/3/2023 bị đơn có đến chi nhánh công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay chi nhánh Hậu Giang – Ngã Bảy 1 để ký hợp đồng cầm cố tài sản. Hợp đồng số HGM230301002NA19X, theo đó bị đơn cầm cố tài sản là một xe máy hai bánh biển kiểm soát 95H1-487.65, loại xe HONDA Airblade 125^{cc} Fi, màu đỏ bạc đen, số khung RLHIF6322KZ130038, số máy JF63E2552833, số giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 042668, do công an huyện Châu Thành A cấp ngày 02/8/2019. Để lấy số tiền 15.400.000 đồng, thời hạn cầm cố là 12 tháng (từ ngày 06/3/2023 – 06/3/2024) lãi suất 1.1%/tháng. Nguyên đơn có ký với bị đơn mượn xe để đi lại, thời hạn mượn từ ngày 06/3/2023 đến ngày 06/4/2023. Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn có trả nợ cho nguyên đơn tiền vốn và lãi cho nguyên đơn. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền vốn 13.886.804 đồng, lãi trong hạn 1.680.303 đồng, lãi quá hạn 4.116.743 đồng, tổng 19.683.850 đồng tính đến ngày 27/8/2025. Nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu tính phí, yêu cầu bị đơn trả lại cho nguyên đơn chiếc xe nhãn hiệu HONDA Airblade 125^{cc} Fi, màu đỏ bạc đen, số khung RLHIF6322KZ130038, số máy JF63E2552833 theo đơn khởi kiện ngày 19/3/2025.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ trình bày quan điểm: Kể từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền vốn 13.886.804 đồng, lãi trong hạn 1.680.303 đồng, lãi quá hạn 4.116.743 đồng, tổng 19.683.850 đồng tính đến ngày 27/8/2025. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền phí 14.353.108 đồng (mười bốn triệu ba trăm năm mươi ba ngàn một trăm lẻ tám đồng), yêu cầu ông Lê Thanh T trả lại chiếc xe biển kiểm soát 95H1-487.65, loại xe HONDA Airblade 125^{cc} Fi, màu đỏ bạc đen, số khung RLHIF6322KZ130038, số máy JF63E2552833 theo đơn khởi kiện ngày 19/3/2025. Về án phí dân sự sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả việc hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu trả nợ vay theo hợp đồng cầm cố tài sản cho nguyên đơn. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp Phú Tân A, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. (ấp Phú Tân A, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ). Do đó căn cứ vào Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng cầm cố, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ và được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về việc vắng mặt bị đơn Lê Thanh T quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ thủ tục tố tụng đúng quy định cho bị đơn nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt không lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về hợp đồng cầm cố tài sản: Căn cứ hợp đồng số HGM230301002NA19X ngày 06/3/2023 giữa nguyên đơn và bị đơn, theo đó nguyên đơn có cho bị đơn vay số tiền vốn 15.400.000 đồng, thời hạn cầm cố là 12 tháng (06/3/2023 – 06/3/2024) lãi suất 1.1%/tháng. Quá trình vay bị đơn có trả cho nguyên đơn số tiền vốn và lãi cho nguyên đơn, sau đó bị đơn ngưng trả vốn và lãi cho nguyên đơn. Đến ngày 06/5/2023 bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ thủ tục tố tụng cho bị đơn, nhưng bị đơn không đến Tòa án cho lời khai hoặc tham gia hòa giải. Xét yêu cầu của nguyên đơn đề nghị bị đơn trả nợ vay vốn 13.886.804 đồng, lãi trong hạn 1.680.303 đồng, lãi quá hạn 4.116.743 đồng, tổng 19.683.850 đồng tính đến ngày 27/8/2025. Do đại diện nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu tính phí, yêu cầu bị đơn trả lại cho nguyên đơn chiếc xe nhãn hiệu HONDA Airblade 125^{cc} Fi, màu đỏ bạc đen, số khung RLHIF6322KZ130038, số máy JF63E2552833 theo đơn khởi kiện ngày 19/3/2025, nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu khởi kiện này của nguyên đơn. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, 35, 39,147, 227, 228, 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Điều 311, 315, 316, 494 Bộ luật dân sự năm 2015.

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1.1/ Buộc bị đơn Lê Thanh T phải trả cho nguyên đơn Công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay, số tiền vốn 13.886.804 đồng (mười ba triệu tám trăm tám mươi sáu ngàn tám trăm lẻ bốn đồng), lãi trong hạn 1.680.303 đồng (một triệu sáu trăm tám mươi ngàn ba trăm lẻ ba đồng), lãi quá hạn 4.116.743 đồng (bốn triệu một trăm mười sáu ngàn bảy trăm bốn mươi ba đồng), tổng 19.683.850 đồng (mười chín triệu sáu trăm tám mươi ba ngàn tám trăm năm mươi đồng) tính đến ngày 27/8/2025.

1.2/ Bị đơn tiếp tục trả lãi trên nợ gốc từ ngày 28/8/2025 đến khi trả hết nợ cho nguyên đơn theo mức lãi suất tính theo hợp đồng HGM230301002NA19X ngày 06/3/2023 giữa nguyên đơn và bị đơn, tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thi hành án.

1.3/ Sau khi bị đơn trả hết nợ cho nguyên đơn, nguyên đơn có nghĩa vụ trả lại cho bị đơn giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy số 042668, do công an huyện Châu Thành A, cấp ngày 02/8/2019 (bản chính).

3/ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền phí 14.353.108 đồng (mười bốn triệu ba trăm năm mươi ba ngàn một trăm lẻ tám đồng), yêu cầu ông Lê Thanh T trả lại chiếc xe biển kiểm soát 95H1-487.65, loại xe HONDA Airblade 125^{cc} Fi, màu đỏ bạc đen, số khung RLHIF6322KZ130038, số máy JF63E2552833 theo đơn khởi kiện ngày 19/3/2025. Đương sự được nhận lại tài liệu chứng cứ khi có yêu cầu. Đương sự có quyền khởi kiện lại theo quy định tại khoản 1 Điều 218, khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

4/ Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu 984.000 đồng (chín trăm tám mươi bốn ngàn đồng) nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí 740.000 đồng (bảy trăm bốn mươi ngàn đồng) theo biên lai số 0003696 ngày 22/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ).

5/ Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ

ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

6/ Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố cần Thơ;
- VKSND khu vực 14 – Cần Thơ;
- THA dân sự thành phố Cần Thơ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Nhân